

XU THẾ MỚI CỦA PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ: NHU CẦU HOÀN THIỆN LUẬT PHÁP, CHÍNH SÁCH

Nguyễn Minh Tú *

1. Hai ví dụ về mô hình tổ chức kinh tế tập thể hoạt động có hiệu quả

1.1. Hợp tác xã chăn nuôi Nam Sách - Hải Dương

Hợp tác xã (HTX) chăn nuôi Nam Sách - Hải Dương được thành lập năm 2002, lúc đầu chỉ 20 hộ xã viên sinh sống ở 3 xã trong huyện, nay có 35 hộ xã viên sinh sống ở 8 xã thuộc huyện Nam Sách. Trước khi tham gia HTX, mỗi hộ nuôi khoảng 1-5 con lợn mỗi năm, tức quy mô sản xuất rất nhỏ. Sau khi tham gia HTX 3-4 năm, mỗi hộ thành viên đã nuôi heo theo phương pháp công nghiệp, từ 30 đến 200 con, thậm chí nhiều hơn, kết hợp nuôi gà và cá, thực chất là phát triển thành các trang trại chăn nuôi. Đời sống của các gia đình hộ xã viên từ vài năm gần đây đã được cải thiện rất nhiều, nhiều hộ xã viên đã giàu có. Thực sự, HTX là tổ chức hợp tác của nhiều trang trại chăn nuôi heo gia đình, hoạt động thực sự vì lợi ích xã viên chứ không “nghe ngóng”, chờ trợ cấp của Nhà nước.

Vậy HTX chăn nuôi Nam Sách đã làm gì cho hộ xã viên? HTX chủ yếu cung cấp vật tư, nguyên liệu phục vụ chăn nuôi, kỹ thuật chuồng trại và nuôi heo, dịch vụ thú y, hỗ trợ vay tín dụng ngân hàng, tiêu thụ sản phẩm cho xã viên- tức các nhu cầu cho chăn nuôi heo của các hộ xã viên mà từng xã viên riêng lẻ làm kém hiệu quả, hoặc khó tự thực hiện. Chủ nhiệm HTX đồng thời là một chủ hộ xã viên của HTX, là người năng động, sáng tạo, có tinh thần hợp tác, giúp đỡ cộng đồng và có năng lực cuốn hút người khác trong hoạt động của HTX.

Lúc đầu trụ sở của HTX là nhà của chủ nhiệm. Sau vài năm, HTX kiến nghị và được chính quyền xã chấp thuận cho phép sử dụng một cái ao hình thành từ hố bom cũ. Cộng đồng xã viên đã cùng nhau san lấp ao, xây dựng trụ sở, vừa làm nơi hội họp, vừa làm nơi sinh hoạt văn hoá của cộng đồng xã viên.

HTX phát triển đến quy mô khoảng 35 hộ xã viên như hiện nay là tạm hợp lý với năng lực quản lý của chủ nhiệm và những chức danh khác của HTX. Trong thời gian hoạt động HTX chăn nuôi Nam Sách đã giúp đỡ và phổ biến kinh nghiệm phát triển cho 9 HTX khác thành lập và phát triển trong huyện Nam Sách. Trên cơ sở nhiều HTX chăn nuôi và từ nhu cầu chung của các HTX chăn nuôi- mà thực chất là nhu cầu chung của các hộ xã viên, Liên hiệp HTX chăn nuôi Nam Sách đã được thành lập nhằm đáp ứng nhu cầu đầu vào, dịch vụ kỹ thuật, đặc biệt mở dịch vụ tiêu thụ, chế biến heo cho các HTX thành viên- mà thực chất là của các xã viên HTX thành viên. Quy mô hoạt động của liên hiệp cao hơn hẳn từng HTX thành viên riêng lẻ, do vậy hiệu quả hoạt động của Liên hiệp HTX và của kinh tế hộ xã viên cao hơn hẳn so với trước đây. Liên hiệp HTX thực chất là HTX của các HTX, một tổ chức hợp tác cấp cao hơn so với HTX và tập hợp được nhiều xã viên hơn.

Đây chính là mô hình tổ chức HTX dịch vụ phục vụ xã viên, theo đó xã viên vừa là

* Nguyễn Minh Tú, Tiến sỹ kinh tế, Vụ Hợp tác xã, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

chủ sở hữu vừa là người sử dụng dịch vụ của HTX. Sự hình thành HTX này được tổ chức phi Chính phủ của Pháp (GRET) hỗ trợ tư vấn thành lập, tổ chức và hoạt động.

1.2. Tổ hợp tác lúa giống và dịch vụ gặt, sấy Đồng Tháp

Tổ hợp tác giống ở xã Mỹ Trà, Tp. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp được hình thành từ một hộ sản xuất lúa giống có lời và ổn định, nên nhiều hộ lân cận đã “nhập hội” với hộ này và chủ hộ làm lúa giống đầu tiên trở thành tổ trưởng tổ hợp tác lúa giống hiện nay. Theo cách này ở tỉnh Đồng Tháp đã hình thành nhiều nhiều tổ hợp tác chuyên sản xuất lúa giống, mang lại lợi ích kinh tế lớn hơn cho các tổ viên. Trong các tổ này, Tổ trưởng hướng dẫn kỹ thuật cho các tổ viên, tổ chức mua vật tư đầu vào và tổ chức tiêu thụ lúa giống cho cả tổ, chi phí sản xuất lúa giống nhờ vậy giảm nhiều và khả năng thương lượng với các đối tác trên thị trường của tổ tăng lên. Phương thức sản xuất tập thể (không đơn lẻ) đã tạo nên tinh thần kinh doanh và sức cạnh tranh chung của toàn tổ. Mỗi lần sinh hoạt tổ, các thành viên không chỉ bàn về việc sản xuất lúa giống mà còn mở rộng sang sinh hoạt văn hoá của tập thể tổ viên ngay nhà riêng của tổ trưởng. Tổ hoạt động giống như một HTX dịch vụ xã viên với số tổ viên tới 24 hộ, vượt xa số lượng tối thiểu cần có của một hợp tác xã theo quy định của pháp luật hiện hành về HTX.

Đáng chú ý, trong số 24 tổ viên thì có 9 tổ viên trực tiếp sản xuất giống, 9 tổ viên khác tham gia tổ gặt và số còn lại tham gia tổ sấy lúa, theo đó mỗi tổ viên góp vốn để mua 3 máy gặt và máy sấy thóc, vừa tự phục vụ cho mình, vừa phục vụ cho các tổ viên khác của tổ giống và hộ nông dân khác trong vùng, 9 tổ viên tự quản lý máy móc và tự vận hành máy, từ đó đã giảm chi phí cho dịch vụ gặt máy và tăng thêm thu nhập. Chỉ sau một vụ, tổ đã có thu nhập đủ bù đắp vốn đầu tư và tạo ra quỹ tích lũy và chia lời cho tổ viên. Như vậy, tổ hợp tác này có bản chất giống như hợp tác xã của người lao động, theo đó người tổ viên vừa là chủ sở hữu vừa là người lao động của tổ.

2. Xu thế phát triển mới của hợp tác xã ở nước ta

Một bộ phận hợp tác xã ở nước ta đã chuyển sang làm dịch vụ phục vụ xã viên. Bộ phận này bao gồm phần lớn các HTX nông nghiệp hiện nay đang triển khai các dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp của xã viên, tức chuyển sang chức năng phục vụ phát triển kinh tế hộ xã viên và phát triển cùng kinh tế hộ xã viên, đây là điểm khác biệt cơ bản của HTX trong nông nghiệp hiện nay so với HTX nông nghiệp trước kia. Phần lớn HTX vận tải thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ cho xã viên kinh doanh vận tải. Tất cả các quỹ tín dụng nhân dân đều tổ chức dịch vụ phục vụ xã viên về vốn, ở đó xã viên là người góp vốn vào quỹ đồng thời là khách hàng vay vốn từ quỹ.

Số HTX có hoạt động dịch vụ phục vụ xã viên chiếm trên 50% tổng số HTX hiện tại, tức chiếm chưa đa số HTX ở nước ta.

Các HTX có hoạt động dịch vụ phục vụ xã viên, nhưng chưa được tổ chức một cách chặt chẽ, vì mấy lý do sau đây.

Một là, phần lớn HTX (chiếm trên 50% tổng số HTX) là những HTX chuyển đổi từ HTX cũ, được thành lập trong thời gian thực hiện cơ chế kinh tế kế hoạch hoá tập trung quan, liêu bao cấp trước đây, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, nên đã và đang trong quá trình tự đổi mới, những HTX này rất khó khăn để thoát hẳn mô hình và cơ chế vận hành HTX kiểu cũ gắn với cách tư duy, quản lý, nợ nần, tài sản cũ không được phân định rõ phần của tập thể và phần của xã viên;

Như vậy, thách thức đầu tiên đối với các HTX hiện nay là làm thế nào để dứt khỏi mô hình và cơ chế hoạt động kiểu cũ đã không còn phù hợp.

Hai là, tổ chức hoạt động của HTX diễn ra trong bối cảnh cơ chế kinh tế thị trường với sự tham gia của các tổ chức kinh tế thuộc nhiều thành phần kinh tế. Mỗi một loại tổ chức kinh tế có bản chất riêng, khác biệt nhau, phù hợp với nhu cầu của những nhà

đầu tư, những người chủ sở hữu. HTX chuyển đổi, HTX mới hình thành và hoạt động phải tạo được bản sắc riêng có, phải có lợi thế riêng có thì mới tạo được vị trí, vai trò của mình trong đời sống kinh tế, xã hội, không thể “hoạt động như là một loại hình doanh nghiệp” như quy định của Luật HTX và cũng không thể là một tổ chức xã hội, từ thiện.

Như vậy, thách thức thứ hai đối với HTX là làm thế nào để tạo ra được sự khác biệt với các loại hình tổ chức kinh tế của các thành phần kinh tế khác.

Ba là, Luật HTX năm 2003 và Luật HTX năm 1996 chưa làm thật rõ mô hình tổ chức HTX dịch vụ phục vụ xã viên (Luật HTX không thể quy định cứng nhắc về mô hình tổ chức HTX dịch vụ được, đây là quyền lựa chọn của HTX và mỗi HTX có quyền tự quy định cụ thể những nội dung cần thiết trong Điều lệ riêng của nó để thực hiện dịch vụ có hiệu quả bền vững. Vấn đề là những HTX có hoạt động này đã xây dựng được những quy định cụ thể liên quan đến xã viên trong sử dụng và trả tiền các dịch vụ này hay chưa. Nếu chưa thì các cơ quan hỗ trợ phát triển HTX cần giúp họ quy định vào điều lệ HTX. Điều lệ HTX được xem là Luật con, Luật nội bộ của từng HTX, vì vậy vấn đề là hoàn thiện Điều lệ chứ không phải sửa Luật).

Trên thực tế nhiều HTX hoạt động dịch vụ đang “tự phát”, “mò mẫm” tìm cơ chế để thực hiện các hoạt động dịch vụ cho xã viên mà không thực hiện quyền từ đưa ra những quy định nội bộ về hoạt động dịch vụ trong HTX, để rồi bị đánh giá là “lách Luật”. Ví dụ nhiều HTX vận tải khi thành lập thì tổ chức theo mô hình cùng góp vốn, góp sức để HTX làm dịch vụ phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, nhưng khi tổ chức thực hiện thì hoạt động vận tải do các cá nhân xã viên hoàn toàn tự lo lấy; tài sản xe cộ của xã viên sau khi hợp thức hoá thành tài sản chung của HTX, sau đó lại giao cho xã viên có xe đó toàn quyền quản lý, sử dụng. Vai trò dịch

vụ của HTX đối với các xã viên chủ xe rất mờ nhạt.

Như vậy, thách thức thứ ba đối với các HTX làm dịch vụ cho xã viên là Ban quản trị HTX và Chủ nhiệm phải tạo ra các dịch vụ hấp dẫn đối với xã viên hội, từ đó thu hút xã viên tham gia sử dụng dịch vụ của HTX vận tải.

Nhìn chung, đa số HTX dịch vụ phục vụ xã viên ở nước ta còn chưa hấp dẫn xã viên, thậm chí nặng hình thức. Tại nhiều HTX nông nghiệp, xã viên không góp vốn hoặc góp vốn với mức rất thấp và không tham gia sử dụng dịch vụ của HTX mà không chịu bất kỳ một hình thức xử lý nào; hoặc nhiều đối tượng hộ không phải xã viên HTX cũng được hưởng giá dịch vụ ưu đãi của HTX như xã viên: không ít HTX, thành viên Ban quản trị hoặc Ban chủ nhiệm đóng góp vốn “trách nhiệm” rất lớn so với vốn góp xã viên, đương nhiên sẽ có quyền lực lớn trong quản lý và tổ chức HTX. Nhiều quỹ tín dụng nhân dân có mức vốn góp của xã viên rất thấp mang tính hình thức, đồng thời thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc góp vốn “trách nhiệm” rất lớn, từ đó thao túng các hoạt động của HTX, đặc biệt là trong thực hiện các nguyên tắc dịch vụ dân chủ, công bằng trong toàn HTX thường bị vi phạm, từ đó các nguyên tắc của HTX không được thực hiện đầy đủ.

Chính vì vậy, hoạt động dịch vụ xã viên trong các HTX ở nước ta mới chỉ là xu thế và chưa bền vững, nhưng phù hợp với nhu cầu và lợi ích thực sự của xã viên, nhất là nông dân, đồng thời phù hợp với kinh nghiệm quốc tế với loại hình HTX dịch vụ phục vụ xã viên là phổ biến. Ngoài ra, một số HTX kiểu mới được thành lập và tổ chức hoạt động theo đúng bản chất HTX chưa nhiều, bên cạnh đó sự phát triển mạnh và rộng khắp của tổ hợp tác do người dân từ lập ra đang tạo ra những nhân tố mới, động lực mới cho sự phát triển tiếp theo của HTX kiểu mới theo luật HTX ở Việt Nam.

3. Tư tưởng Hồ Chí Minh, tầm nhìn chiến lược của Đảng ta về kinh tế tập thể và kinh nghiệm quốc tế về phát triển HTX

Phong trào phát triển HTX trên thế giới đã có bề dày phát triển gần 200 năm, từ đó đã hình thành một khu vực HTX phát triển rộng khắp ở các nước công nghiệp phát triển đến các nước đang và chậm phát triển với lý luận khoa học về HTX rất chặt chẽ và có tính hệ thống. Tổ chức lao động quốc tế và Liên minh HTX quốc tế (ICA) đã tổng kết kinh nghiệm phát triển HTX trên thế giới và đưa ra định nghĩa về HTX như sau: *“Hợp tác xã là hiệp hội / hay là tổ chức tự chủ của các cá nhân liên kết với nhau một cách tự nguyện nhằm đáp ứng các nhu cầu và nguyện vọng chung về kinh tế, xã hội và văn hoá thông qua một doanh nghiệp được sở hữu chung và được kiểm soát một cách dân chủ”*. Nói cách khác, hợp tác xã doanh nghiệp, theo đó xã viên vừa là *đồng sở hữu*, vừa là *đồng sử dụng sản phẩm, dịch vụ của hợp tác xã*; hoặc vừa là đồng sở hữu, vừa là người lao động trong hợp tác xã. Bản chất này của HTX đã được thể hiện thông qua luật pháp về HTX của các nước. Nhiều nước đang phát triển đã và đang sửa đổi bổ sung luật pháp của nước mình theo kinh nghiệm chung của thế giới, mà thực chất là kết tinh của tinh hoa nhân loại sau gần 200 năm phát triển HTX với rất nhiều thăng trầm cả thành công và thất bại. Bản chất này của HTX là cơ sở vật chất cho hiện thực hoá các giá trị cao đẹp của HTX (*Tự giúp đỡ; Tự chịu trách nhiệm; Dân chủ; Công bằng; Bình đẳng; Đoàn kết*) và nguyên tắc (*Tham gia tự nguyện và mở; Kiểm soát một cách dân chủ bởi các thành viên; Tham gia kinh tế của thành viên hợp tác xã; Tự chủ và độc lập; Giáo dục, huấn luyện và thông tin; Hợp tác giữa các hợp tác xã; Chăm lo cho cộng đồng*) làm cho các giá trị và nguyên tắc đó lan toả, thấm thấu ngày càng sâu rộng trong xã hội.

Nghiên cứu chủ trương của Đảng ta và tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế tập thể, nhất là về HTX, thấy rõ sự nhất quán và mang tính xuyên suốt trong chủ trương

của Đảng ta về tầm quan trọng của kinh tế tập thể, hợp tác xã trong phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta; thể hiện rõ tầm tư tưởng và chiến lược của Đảng và Bác Hồ về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Bác Hồ, ngay từ năm 1927 trong tác phẩm “Đường cách mệnh”, đã có bài viết tổng kết rất sâu sắc về HTX, không chỉ nêu rõ tư tưởng về HTX, mà còn chỉ ra đặc điểm bản chất của mô hình tổ chức HTX, theo đó: xã viên là người chủ của HTX; HTX phải mang lại lợi ích trực tiếp cho xã viên và chỉ xã viên mới được hưởng lợi ích đó; HTX tự chủ, nhưng không phải tổ chức định hướng lợi nhuận và cũng không phải tổ chức từ thiện.

Đảng ta, trong thời kỳ Đổi mới vừa qua, đã đề ra nhiều chủ trương và quan điểm về đổi mới tổ chức HTX, thậm chí từ rất sớm đã đề ra quan điểm chỉ đạo về xây dựng mô hình tổ chức HTX. Nghị quyết Đại hội IV năm 1976 sau khi phân tích nhược điểm của công tác tổ chức, quản lý HTX đã chỉ rõ phải: *“Phát huy quyền tự chủ của HTX và quyền làm chủ tập thể của xã viên, khắc phục tệ mệnh lệnh, gò ép, trái với nguyên tắc tự nguyện, cùng có lợi, quản lý dân chủ”*; Chỉ thị số 67-CT/TW của Ban bí thư (khoá V) ngày 22/6/1985 nêu rõ *“Cần chuyển hẳn công tác quản lý HTX sang hạch toán kinh tế và kinh doanh XHCN..., xóa bỏ cơ chế quản lý tập trung quan liêu bao cấp..., HTX phải nắm vật tư chủ yếu và cung ứng kịp thời cho xã viên..., giúp đỡ hộ xã viên...”*. Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 5/4/1988 của Bộ Chính trị khẳng định: *“HTX, tập đoàn sản xuất là tổ chức kinh tế tự nguyện của nông dân..., hoạt động theo nguyên tắc tự quản lý, tự chịu trách nhiệm về hiệu quả sản xuất - kinh doanh, có tư cách pháp nhân, bình đẳng trước pháp luật... Phải dân chủ hoá, công khai hoá công tác quản lý, phát huy quyền lực tối cao của đại hội xã viên, làm cho xã viên thực sự tham gia vào công tác quản lý sản xuất, kinh doanh của tập thể”*. Nghị quyết Đại hội VII, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 1991-2000 tiếp

tục khẳng định nguyên tắc tự nguyện, dân chủ và cùng có lợi của HTX; *kinh tế tập thể với hình thức phổ biến là HTX phát triển trên cơ sở tự nguyện góp vốn, góp sức của những người lao động*, hoạt động không phụ thuộc địa giới hành chính, một hộ gia đình có thể tham gia các HTX khác nhau... ở nông thôn, trên cơ sở tăng cường vai trò đơn vị kinh tế tự chủ của hộ xã viên, các HTX hướng hoạt động vào những khâu, lĩnh vực mà hộ xã viên không có điều kiện tự làm hoặc làm kém hiệu quả hơn kinh doanh tập thể,..., thực hiện nguyên tắc tự nguyện, dân chủ, bình đẳng, phát huy và kết hợp hài hoà sức mạnh của tập thể và của xã viên. Đặc biệt, Chỉ thị số 68-CT/TW ngày 24/5/1996 của Ban Bí thư và Nghị quyết Đại hội VIII lần đầu tiên sử dụng khái niệm “kinh tế hợp tác”, đồng thời tiếp tục khẳng định nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, cùng có lợi, quản lý dân chủ của HTX. Nghị quyết Đại hội IX, X, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2001- 2010, Nghị quyết TW 5(khoá IX) tiếp tục nêu rõ quản điểm cơ bản cho mô hình tổ chức HTX là: *“Trong nông nghiệp, trên cơ sở phát huy tính tự chủ của hộ gia đình, chú trọng phát triển các hình thức hợp tác và HTX cung cấp dịch vụ, vật tư và tiêu thụ sản phẩm cho kinh tế hộ gia đình và trang trại...”* Khẳng định nguyên tắc: hợp tác tự nguyện, dân chủ, bình đẳng và công khai; tự chủ, tự chịu trách nhiệm và cùng có lợi, hợp tác phát triển cộng đồng.

Như vậy, xu thế phát triển các hoạt động dịch vụ xã viên trong HTX ở nước ta đã đi theo xu thế chung của các HTX trên thế giới và đã được thể hiện bằng chủ trương, quan điểm của Đảng ta, tư tưởng Hồ Chí Minh về HTX là trùng hợp nhau.

4. Tiếp tục hoàn thiện pháp luật nội bộ về tổ chức hoạt động của hợp tác xã

Khung pháp luật cơ bản về HTX theo Luật HTX năm 2003, mặc dù đã có bước đổi mới so với Luật HTX năm 1996, nhưng những quy định hiện hành vẫn chưa đủ chi tiết để giúp người xã viên ở những vị trí khác nhau hình dung được những việc phải làm, những lợi ích sẽ thu được từ HTX khi

tham gia HTX. Nhưng việc chi tiết hóa những vấn đề này có thể và cần phải làm trong qua trình HTX xây dựng điều lệ riêng của mình. Để HTX làm được những quy định nội bộ, đủ cụ thể và đủ hiệu lực thi hành thì các cơ quan hỗ trợ phát triển HTX như: Các cơ quan quản lý nhà nước đối với HTX ở các Bộ, ngành và các địa phương, hệ thống liên minh HTX, các tổ chức đoàn thể quần chúng gần với người dân, những người sản xuất nhỏ... cần được đào tạo để hiểu thấu đáo các quy định của Luật HTX và những vấn đề thuộc về bản chất HTX để giúp từng HTX xây dựng Điều lệ có nội dung cụ thể, bao quát đầy đủ các vấn đề liên quan đến nghĩa vụ, trách nhiệm, quyền lợi của xã viên khi tham gia HTX.

Đây là việc làm vô cùng quan trọng đối với từng HTX để các xã viên cùng nhau hiểu và hành động thực sự tập thể với danh nghĩa HTX.

Hãy giúp người xã viên HTX tự lựa chọn và quyết định tham gia HTX vì công việc và vì lợi ích của chính họ, bắt đầu từ những hoạt động đơn giản nhưng mang lại lợi ích thực sự, từ đó mà đi lên. Tính chất hợp tác của các HTX và các tổ chức kinh tế tập thể cần được quan tâm đầu tiên sau đó mới đến số lượng HTX và số xã viên tham gia.

Chất lượng dịch vụ của HTX cung ứng cho xã viên cũng cần được quan tâm tăng lên theo từng loại hình HTX và trong từng lĩnh vực hoạt động, thông qua chất lượng các dịch vụ mà HTX (toàn thể xã viên cùng tham gia) cung cấp cho xã viên ngày càng tăng lên mà phát huy các giá trị và nguyên tắc cao đẹp của HTX, dần trở thành “văn hoá hợp tác” trong phong trào HTX.

Mặt khác, tổ chức HTX có thể chuyển hoá thành tổ chức doanh nghiệp, khi phần lớn xã viên không còn sử dụng dịch vụ của HTX hoặc phần lớn xã viên không còn là người lao động trong HTX; hoặc ngược lại, tổ chức doanh nghiệp có thể mang tính chất HTX tăng lên khi ngày càng có nhiều người lao động trong doanh nghiệp, hoặc ngày càng có nhiều khách hàng của doanh nghiệp trở thành chủ sở hữu doanh nghiệp.